Câu 11: Năm nay, em kém chị 12 tuổi, tuổi em bằng $\frac{5}{8}$ tuổi chị. Số tuổi của chị là:

A. 18 tuổi B. 24 tuổi C. 32 tuổi D. 26 tuổi

A B C D

Câu 12: Một cửa hàng có số gạo tẻ nhiều hơn số gạo nếp là 420 kg. Tính số gạo nếp, biết rằng số gạo nếp bằng $\frac{2}{3}$ số gạo tẻ.

A. 420kg B. 840kg C. 960kg D. 1260kg

A B C D

Câu 13: Một cửa hàng có số gạo tẻ nhiều hơn số gạo nếp là 420 kg. Tính số gạo tẻ, biết rằng số gạo nếp bằng $\frac{2}{3}$ số gạo tẻ.

A. 420kg B. 840kg C. 960kg D. 1260kg

A B C D

Câu 14: Bố cao hơn con 70cm. Tỉ số giữa chiều cao của bố và chiều cao của con là 5 : 3. Tính chiều cao của bố.

A. 172cm B. 173cm C. 174cm D. 175cm

A B C D

Câu 15: Một trường tiểu học có số học sinh gái ít hơn số học sinh trai là 120 học sinh. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh trai, biết rằng số học sinh gái bằng $\frac{5}{6}$ số học sinh trai?

LIVEWORKSHEETS

Câu 16: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 32m. Tính diện tích mảnh vườn đó, biết chiều rộng bằng $\frac{3}{7}$ chiều dài.

A. $1265m^2$ B. $1344m^2$ C. $1400m^2$ D. $1512m^2$

A B C D

Câu 17: Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều rộng kém chiều dài 30m. Tính diện tích mảnh vườn đó, biết chiều dài gấp rưỡi chiều rộng.

A. $2800m^2$ B. $3600m^2$ C. $4700m^2$ D. $5400m^2$

A B C D

Câu 18: Kho thứ nhất chứa nhiều hơn kho thứ hai 123 tấn thóc. Số thóc ở kho thứ nhất bằng $\frac{3}{2}$ số thóc ở kho thứ hai. Hỏi kho thứ nhất chứa bao nhiêu tấn thóc?

A. 246 tấn B. 369 tấn C. 462 tấn D. 576 tấn

A B C D

Câu 19: Kho thứ nhất chứa nhiều hơn kho thứ hai 123 tấn thóc. Số thóc ở kho thứ nhất bằng $\frac{3}{2}$ số thóc ở kho thứ hai. Kho thứ hai chứa bao nhiêu tấn thóc?

A. 246 tấn B. 369 tấn C. 462 tấn D. 576 tấn

A B C D

Câu 20: Hiện nay con 7 tuổi, mẹ gấp 5 lần tuổi con. Hỏi sau bao nhiêu năm nữa thì tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con?

A. 4 năm B. 7 năm C. 9 năm D. 10 năm

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS